HỌC LIỆU THƯ VIỆN, VĂN BẢN 1

Tuần: 01 Tiết: 1,2

**Văn bản 1: QUÊ HƯƠNG**

-Tế Hanh-

(Thời gian thực hiện: 02 tiết)

**I-/MỤC TIÊU**

**1-/ Về năng lực:**

- Nhận biết và phân tích được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ.

- Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua VB.

- Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà VB muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của VB; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

\* Lồng ghép GDANQP, GD ĐẠO ĐỨC CHO HS

- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống, cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân do VB đã học mang lại.

**2. Về phẩm chất:**

- Thể hiện tình yêu quê hương bằng những hành động thiết thực.

- Chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao.

**II-/THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV; Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu; Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm; Phiếu học tập.

**III-/TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG**

**\*Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ : Nêu một số hình ảnh nổi bật và ấn tượng sâu sắc của em về quê hương.

**\*Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ:

- HS chia se cảm nghĩ

**\*Bước 3:** Báo cáo, thảo luận:

GV mời một vài HS xung phong trả lời câu hỏi.

HS trả lời câu hỏi

**\*Bước 4:** Kết luận, nhận định:

- Nhận xét câu trả lời của HS, bổ sung thêm thông tin (nếu cần)

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **\* Hoạt động 2.1: Tri thức ngữ văn**  **b. Nội dung:**  (1) Nhóm 4, 5 HS đọc mục *VB văn học* trong SGK, gạch chân các từ khoá thể hiện định nghĩa, đặc điểm của VB văn học về độ dài, cấu trúc, sau đó tìm một số ví dụ điền vào bảng sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | VB văn học là:.....................................................................................................  Hình thức tồn tại: (1) ......................................; (2)......................................... | | | | Đặc điểm về độ dài | VB văn học có độ dài một, hoặc hai câu mà em biết là: ....................................................  ...................................................... | VB văn học có độ dài hàng chục hoặc hàng trăm trang giấy mà em biết là: ...........................................................  .......................................................... |   (2) Nhóm 4, 5 HS quan sát sơ đồ sau và điền mũi tên vào sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa các yếu tố của VB văn học:  C:\Users\FPT-ASUS\AppData\Local\Temp\ksohtml30936\wps1.png  (3) Kết cấu của bài thơ? Ví dụ?  (4) Ngôn ngữ thơ? Ví dụ?  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của nhóm HS.  **d. Tổ chức thực hiện:** | |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* Bước 1: Giao nhiệm vụ (GV)**  (như mục nội dung)  **\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận, thực hiện phiếu học tập theo nhóm đôi  **\* Bước 3:** Báo cáo thảo luận  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **\* Bước 4:** Kết luận, nhận định  - Nhận xét phần chuẩn bị của HS, nhận xét sản phẩm trình bày của HS cũng như lời bổ sung của HS khác (nếu có). | **I. Tri thức Ngữ văn về *thơ***  **1. Văn bản văn học và hình thức nghệ thuật của văn bản văn học**  - Văn bản văn học: (Sgk.tr11)  - Hình thức nghệ thuật của văn bản văn học: (Sgk.tr11)  **2. Kết cấu của bài thơ và ngôn ngữ thơ**  C:\Users\FPT-ASUS\AppData\Local\Temp\ksohtml30936\wps2.png- Kết cấu của bài thơ  - Ngôn ngữ thơ: (Sgk.tr11) |
| **Hoạt động 2.2: Trải nghiệm cùng văn bản**  **a.Mục tiêu:**  - Đọc diễn cảm, thể hiện được cảm xúc của nhà thơ.  - Vận dụng kĩ năng tưởng tượng, suy luậnvào quá trình đọc VB.  b**.Nội dung:**Đọc diễn cảm VB và ghi lại câu trả lời cho các câu hỏi tưởng tượng, suy luận trong SGK.  **c. Sản phẩm:** Phần ghi chép của HS cho câu hỏi ở phần *Trải nghiệm cùng VB*.  **d. Tổ chức thực hiện:** | |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc theo nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm báo cáo.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung, phản biện (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét quá trình tương tác, thảo luận nhóm của HS.  - Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau | **II. Trải nghiệm cùng văn bản**  **1. Đọc**  **2. Tìm hiểu chung:**  **a. Tác giả:**  - Tế Hanh (1921- 2009) quê ở Quảng Ngãi.  - Ông đến với phong trào Thơ mới khi phong trào này đã có rất nhiều thành tựu.  - Tình yêu quê hương tha thiết là đặc điểm nổi bật của thơ Tế Hanh.  **b.Tác phẩm**  - Xuất xứ: rút từ tập “Nghẹn ngào” (1939) (Hoa niên), xuất bản năm 1943.  - Thể loại: thơ tám chữ. |
| **\*Hoạt động 2.3: Suy ngẫm và phản hồi**  **a. Mục tiêu:**  - Nhận biết và phân tích được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, ngôn ngữ, biện pháp tu từ; có những lí giải mới mẻ về VB.  - Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua VB.  - Nhận biết và phân tích được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua kết cấu.  - Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà VB muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của VB; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.  **b. Nội dung:**  (NV1) Đọc lại bài thơ và điền vào bảng sau (câu 1 trong SGK).   |  |  | | --- | --- | | Từ ngữ thể hiện hình ảnh dân chài | Từ ngữ thể hiện hình ảnh làng chài | | ..................................................................  .............................................................. | ..........................................................  .......................................................... |   (NV2) Đọc 6 dòng thơ, tìm các biện pháp tu từ, xác định tác dụng của chúng (câu 2 trong SGK).   |  |  | | --- | --- | | Biện pháp tu từ | Tác dụng | | .......................................................................  ....................................................................... | .....................................................  ..................................................... |   (NV3) Đọc lại toàn bộ bài thơ, xác định cách gieo vần, ngắt nhịp và phân tích tác dụng của chúng (câu 3 trong SGK).  (NV4) Đọc lại toàn bộ bài thơ và điền thông tin vào bảng sau (câu 4 trong SGK):  YẾU TỐ MIÊU TẢ VÀ BIỀU CẢM   |  |  | | --- | --- | | Yếu tố miêu tả | Yếu tố biểu cảm | | Miêu tả dân chài:  ……………………………………………  Miêu tả con thuyền và cảnh đánh bắt cá:  …………………………………………… | Thể hiện tình cảm của nhà thơ:  …………………………………  …………………………………  ………………………………… | | Tác dụng của việc kết hợp hai yếu tố: ………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | |   (NV 5) Đọc lại toàn bộ bài thơ và điền thông tin vào sơ đồ sau (câu 5 trong SGK):  C:\Users\FPT-ASUS\AppData\Local\Temp\ksohtml30936\wps3.png  **c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS  d**. Tổ chức thực hiện:** | |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung(NV1)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **II. Suy ngẫm và phản hồi**  **1. Hình ảnh dân chài và cuộc sống làng chài trong bài thơ.**  - Từ ngữ thể hiện hình ảnh dân chài: *phăng mái chèo*, *làn da ngăm rám nắng/ cả thân hình nồng thở vị xa xăm;*  - Từ ngữ thể hiện hình ảnh làng chài: cánh buồm: *giương to như mảnh hồn làng/ rướn thân trắng*; hình ảnh chiếc thuyền với những con cá: *thân bạc trắng*; hình ảnh con thuyền: *hăng như con tuấn mã*; hình ảnh dân làng: *tấp nập đón ghe về*. |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung(NV2)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **2. Biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ:**  - So sánh mới lạ, dùng cái cụ thể (*cánh buồm*) để chỉ cái trừu tượng (*mảnh hồn làng*).  Tác dụng: làm cho hình ảnh cánh buồm quen thuộc trở nên thiêng liêng, thơ mộng, đồng thời gợi tả sự hiên ngang, mạnh mẽ của người dân miền biển, hoà mình vào thiên nhiên, đương đầu với thử thách.  - Nhân hoá: *Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm*/ *Nghe chất muối* *thấm dần trong thớ vỏ*.  Tác dụng: gợi tả cảm giác yên bình, trầm tư sau những ngày sóng gió trên biển. |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung(NV3)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **3. Cách gieo vần, ngắt nhịp:**  - Vần chân, liền (*giang/ làng, sông/ hồng, trắng/ nắng, xăm/ nằm*), vần cách đồng thời là vần thông (*vôi/ khơi*), cách ngắt nhịp 3/5 kết hợp với 3/2/3, 4/4 tạo nên nhịp điệu uyển chuyển cho bài thơ, góp phần thể hiện tình cảm quê hương trong sáng, tha thiết của nhà thơ. |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung(NV4)  *\*****B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **4. Yếu tố miêu tả và biểu cảm trong bài thơ:**   |  |  | | --- | --- | | Yếu tố miêu tả | Yếu tố biểu cảm | | Miêu tả dân chài: *làn da ngăm rám nắng, phăng mái chèo mạnh mẽ, thân hình nồng thở vị xa xăm*  Miêu tả con thuyền và cảnh đánh bắt cá: *trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng, cánh buồm giương to, rướn thân trắng, tấp nập đón ghe về, màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi,...* | Thể hiện tình cảm của nhà thơ: *lòng tôi luôn tưởng nhớ, tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá* | | - Tác dụng: vừa gợi tả sống động bức tranh cuộc sống lao động đầy chất thơ của làng chài, vẻ đẹp khoẻ mạnh, cường tráng của người dân chài vừa thể hiện tình cảm thương nhớ quê hương. Tuy nhiên, yếu tố biểu cảm vẫn là chủ đạo vì toàn bộ hệ thống hình ảnh quê hương được hiện lên thông qua nỗi nhớ của một người con xa quê, vì thế, các hình ảnh miêu tả là phương tiện để thể hiện nỗi nhớ của nhân vật trữ tình. | | |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung(NV5)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **5. Mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo**  - Cảm xúc tự hào về quê hương được thể hiện gián tiếp qua những hình ảnh gợi tả sống động vẻ đẹp lao động của dân chài, cuộc sống làng chài (khổ 1, 2, 3), cảm xúc nhớ thương quê hương da diết từ màu sắc (*màu nước xanh, cá bạc, cánh buồm vôi*) đến mùi vị nồng mặn của biển cả (khổ 4).  - Cảm hứng chủ đạo của bài thơ là cảm hứng ca ngợi cuộc sống lao động của người dân chài. |
| *\*****B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  ? Phân tích một số nét đặc sắc của kết cấu bài thơ?  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **6/ Kết cấu của bài thơ:**  – Cách sắp xếp bố cục: bài thơ mở đầu với hai dòng thơ giới thiệu khái quát về nghề nghiệp của dân làng, vị trí của làng, sau đó tiếp nối với hình ảnh lao động của cuộc sống làng chài (khổ 2, khổ 3) và kết lại với nỗi nhớ làng chài, nỗi nhớ quê hương qua những hình ảnh đầy màu sắc (*nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi*) và mùi vị *nồng mặn* của quê hương.  – Cách triển khai mạch cảm xúc: tình yêu tha thiết với quê hương được thể hiện gián tiếp qua cách tả về làng, về người dân chài và cuộc sống của họ (khổ 1, 2, 3), qua cách nhìn, cách phóng chiếu những hình ảnh cụ thể thành những hình ảnh lớn lao, kì vĩ, mang linh hồn của quê hương  Thể hiện trực tiếp tình yêu quê hương ở khổ cuối với những từ cảm thán, nỗi nhớ da diết qua những hình ảnh cụ thể đầy màu sắc, hương vị của cuộc sống lao động: *màu nước xanh, cá bạc, cánh buồm vôi*, *mùi nồng mặn* của biển cả (khổ 4). |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  ? Nêu chủ đề bài thơ?  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **7. Chủ đề:**  - Hình ảnh quê hương qua bức tranh sinh hoạt làng chài vùng biển trong nỗi nhớ của tác giả. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**

- Khái quát lại nội dung nghệ thuật của văn bản;

- Khái quát lại một số đặc điểm thơ qua bài thơ “Quê hương”.

**b. Nội dung:**

**Câu 1.** Hai câu thơ sau, tác giả đều dùng biện pháp so sánh:

- Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã

- Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng

*Em thấy hai cách so sánh trên có gì khác nhau? Hiệu quả nghệ thuật riêng của mỗi cách như thế nào?*

**Câu 2.** Dưới đây là hai câu thơ miêu tả người dân chài:

*Dân chài lưới làn da ngăm rám nắng,*

*Cả thân hình nồng thở vị xa xăm;*

Cách miêu tả ở hai câu đó có gì khác nhau? Hiệu quả nghệ thuật riêng ở mỗi câu là gì?

**Câu 3.** Theo em, bức tranh quê hương được tác giả miêu tả trong bài thơ là bức tranh phong cảnh hay bức tranh sinh hoạt? Từ đó, em có nhận xét gì về tình cảm quê hương của nhà thơ?

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***GV giao nhiệm vụ cho HS như mục nội dung.

***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS làm việc cá nhân.

- GV quan sát, gợi mở (nếu cần).

***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:***

- Trình bày cá nhân.

- Các HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).

***\*Bước 4: Kết luận, nhận định:***

- GV nhận xét thái độ tích cực chủ động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của HS. => Chốt kiến thức.

- Động viên, khuyến khích những HS chưa hoàn thành được nhiệm vụ.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:**

**b. Nội dung:**Ghi câu trả lời (câu 8trong SGK) vào các giấy ghi chú và dán lên bảng học tập của lớp.

**c. Sản phẩm**: Bài viết của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\*Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ ( Giao nhiệm vụ cho HS như mục nội dung).

**\*Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ: Cá nhân HS thực hiện.

**\*Bước 3:** Báo cáo, thảo luận: HS dán câu trả lời lên bảng học tập của lớp, một vài HS chia sẻ phần ghi chép của mình.

**\*Bước 4:** Kết luận, nhận định:

- GV chọn đọc ngẫu nhiên một số câu trả lời của HS, sau đó, chia sẻ về ấn tượng sâu đậm của GV đối với bài thơ.

\* Lồng ghép ĐĐLS: Giáo dục HS có lối sống đúng đắn, yêu thương bản thân, gia đình và cộng đồng.

=======//=======//=========